

Số: 165/2023/QĐST-HNGĐ

Trà Cú, ngày 25 tháng 7 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 242/2023/TLST-HNGĐ, ngày 17 tháng 7 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Tăng Thị Hồng N, sinh ngày 01/01/1987. Địa chỉ: ấp Cây D, xã Đại A, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Ông Hồ Trung T, sinh ngày 13/3/1987. Địa chỉ: ấp Cây D, xã Đại A, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Tăng Thị Hồng N và ông Hồ Trung T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Tăng Thị Hồng N và ông Hồ Trung T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 người con tên Hồ Duy K, sinh ngày 11/8/2007 và Hồ Bảo D, sinh ngày 09/8/2010, hiện nay đang sống với bà N. Bà N và ông T thỏa thuận giao con chung cho bà N được tiếp tục nuôi dưỡng (phù hợp với nguyện

vọng của cháu K và cháu D được sống với mẹ), bà N yêu cầu và ông T cũng tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 3.000.000 đồng/con/tháng cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung mà không ai được ngăn cản, đồng thời có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được chung sống với người trực tiếp nuôi con. Vì lợi ích của con, đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, nên các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

+ Bà Tăng Thị Hồng N phải chịu 75.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0016963 ngày 17/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh. Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí còn chênh lệch là 225.000 đồng cho bà N theo biên lai trên

+ Ông Hồ Trung T phải chịu 75.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Trà Cú;
- UBND xã Tân P, H. Châu T, T. Đồng Tháp;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Hoàng Phúc